

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT B1, B2
KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA CHO SINH VIÊN
CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO THUỘC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG ĐỢT THI NGÀY
17/01/2026 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Quyết định số 46/QĐ-ĐHNN ngày 11 tháng 01 năm 2026
của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng)

TT	HỌ	VÀ TÊN	NGÀY SINH	MSSV	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
	Bậc 3							
1	Nguyễn Phạm Mỹ	Anh	11/07/2004	22115055122102	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
2	Nguyễn Ngọc	Bảo	30/03/2004	22115051222304	22D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
3	Phạm Minh	Chính	17/12/2005	23115053122207	23T2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
4	Nguyễn Văn	Danh	03/12/2004	22115041122108	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
5	Trịnh Hoàng	Danh	21/10/1999	22115041122271	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
6	Phan Tiến	Đạt	10/04/2004	22115041122111	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
7	Trần Huỳnh Tấn	Đạt	17/03/2003	21115041120208	21C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
8	Hà Phước	Đức	23/01/2003	21115042120111	21DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
9	Đinh	Hòa	11/11/2004	22115041122124	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
10	Trần Quang	Huy	26/12/2001	1911505310127	19T1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
11	Trần Văn	Lợi	07/11/1998	21115051220232	21D3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
12	Hồ Văn	Lý	05/11/2004	22115041122139	22C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
13	Lê Hạnh Khôi	Nguyên	31/05/2004	22115073122117	22HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
14	Nguyễn Hồ Thành	Nhân	23/10/2003	21115053120337	21T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
15	Nguyễn Văn	Nhật	28/06/2003	21115041120229	21C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
16	Lý Minh	Phi	17/08/2003	21115042120141	21DL1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
17	Phạm Thanh	Phương	01/06/2003	21115041120237	21C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
18	Hoàng Quang Trọng	Quý	25/05/2003	21115044120146	21CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
19	Huỳnh Minh	Quyết	01/02/2003	21115041120141	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
20	Đỗ Thanh	Sang	12/04/2003	21115041120142	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
21	Nguyễn Thiên	Sao	13/07/2002	2050512200221	20D2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
22	Huỳnh Bá	Sơn	25/05/2005	23115043122234	23N2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
23	Nguyễn Đăng	Sỹ	23/10/2003	21115063120123	21XC1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
24	Phạm Thiện	Tâm	23/01/2004	22115053122336	22T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
25	Trần Đức	Tân	25/02/2003	21115063120125	21XC1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
26	Võ Anh	Thái	27/08/2003	21115043120147	21N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
27	Hoàng Thái	Thắng	29/06/2002	2050531200335	20T3	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
28	Trương Quang	Thắng	21/11/2005	23115043122133	23N1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
29	Huỳnh Tấn	Thành	24/09/2004	22115041122253	22C2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
30	Ngô Đình	Thiện	20/09/2004	22115043122232	22N2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
31	Lê Trương Phước	Thịnh	11/01/2003	21115061120139	21XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
32	Nguyễn Cảnh	Thịnh	02/01/2004	22115061122145	22XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
33	Dụng Văn	Thọ	18/07/2002	21115041120150	21C1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
34	Thân Đức	Thông	31/07/2003	21115061120235	21XD2	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
35	Nguyễn Thị Dạ	Tiền	05/10/2003	21115073120127	21HTP1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	MSSV	LỚP	KẾT QUẢ	KẾT QUẢ (CEFR)	TRƯỜNG
36	Cao Văn Nhật	Triều	17/07/2003	21TĐH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
37	Võ Hoài	Trúc	13/12/2004	22D1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
38	Cao Xuân	Trung	17/09/2003	21XD1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
39	Hoàng Sỹ	Trung	16/06/2004	22CDT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
40	Nguyễn Đình	Trung	22/08/2003	21DT1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
41	Đoàn Trần Nhật	Tuấn	15/01/2003	22TDH1	Bậc 3	B1	ĐHSPKT
Bậc 4							
1	Phạm Văn	Huy	07/11/2005	23T2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT
2	Nguyễn Đức	Phước	08/02/2003	21T2	Bậc 4	B2	ĐHSPKT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Văn Long

